

MARKET INSIGHTS REPORTS

16.04.2025

ÁP LỰC BÁN CHỐT LỜI GIA TĂNG TRƯỚC
NGÀY ĐÁO HẠN PHÁI SINH



NỘI DUNG CHÍNH

- 03 - 04** CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG
- 05** TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG
- 06** PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
Thị trường đang đi tìm điểm thấp thứ 2 ?
- 07** HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY
- 07** CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN
- 08** DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST
- 08** TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ
- 09** BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY
DXY di chuyển tương tự như năm 2016 nhưng S&P 500 thì không
Trung Quốc vẫn giữ ổn định nhân dân tệ thay vì phá giá
- 10** TTCK MỸ
Dự báo các chỉ số chính sẽ giao dịch sẽ giảm điểm vào tối nay.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	527
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	153
Số cổ phiếu giảm giá	319
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	55

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	222
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	69
Số cổ phiếu giảm giá	101
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	52

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	390
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	118
Số cổ phiếu giảm giá	176
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	96

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	74,305.06	69,700.18	4,604.88
% KL toàn thị trường	9.07%	8.51%	
Giá trị	2,197,637	2,470,329	(272,692)
% GT toàn thị trường	11.29%	12.69%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	1,865.40	4,998.23	(3,132.83)
% KL toàn thị trường	9.07%	8.51%	
Giá trị	39,151	127,265	(88,114)
% GT toàn thị trường	3.63%	11.79%	

UPCOM

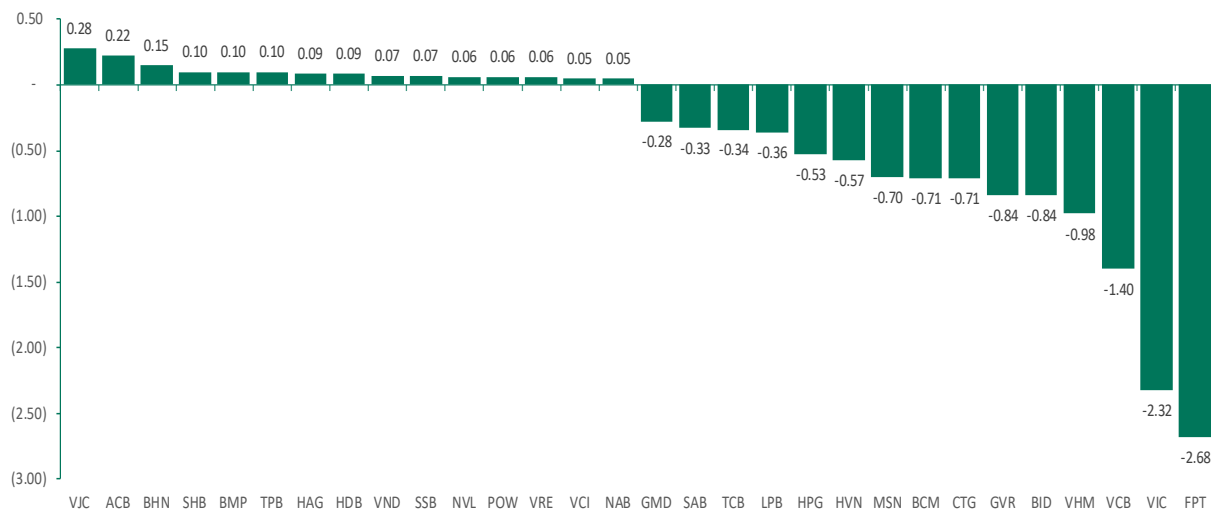
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	559.86	827.90	(268.05)
% KL toàn thị trường	1.64%	2.43%	
Giá trị	9,878	25,366	(15,488)
% GT toàn thị trường	2.40%	6.15%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	2,625,800	59,300	-700 (-1.17%)	9.80	1.67	6,053	495,492
2	VIC	7,547,800	67,900	-2,600 (-3.69%)	22.23	1.69	3,055	259,627
3	BID	2,914,600	36,000	-500 (-1.37%)	8.32	1.42	4,326	252,769
4	VHM	10,845,000	56,500	-1,000 (-1.74%)	7.87	1.05	7,176	232,069
5	CTG	6,581,500	37,200	-550 (-1.46%)	7.88	1.33	4,719	199,764
6	TCB	18,147,100	25,800	-200 (-0.77%)	6.27	1.23	4,116	182,273
7	HPG	25,705,300	25,500	-350 (-1.35%)	13.07	1.42	1,951	163,104
8	FPT	18,032,200	107,900	-8,100 (-6.98%)	18.94	4.43	5,697	158,728
9	MBB	21,897,000	22,900	-100 (-0.43%)	5.35	1.04	4,284	139,742
10	GAS	628,800	58,100	-100 (-0.17%)	12.91	2.21	4,502	136,109

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	-1.27%	-4.05%	1,610
▼ Tài chính	-0.73%	-2.43%	107
> Tổ chức tín dụng	-0.74%	-2.34%	29
> Dịch vụ tài chính	-0.98%	-2.16%	65
> Bảo hiểm	+0.33%	-5.63%	13
> Bất động sản	-2.18%	+14.76%	144
▼ Công nghiệp	-1.29%	-4.67%	389
> Vận tải	-1.43%	-7.05%	132
> Tư liệu sản xuất	-1.13%	-0.52%	212
> Dịch vụ chuyên biệt và thương mại	+0.02%	+13.38%	45
▼ Tiêu dùng thiết yếu	-1.38%	-14.86%	165
> Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	-1.40%	-14.93%	158
> Đồ gia dụng và cá nhân	-1.18%	-6.76%	6
> Nguyên vật liệu	-1.36%	-6.32%	263
▼ Tiện ích	+0.01%	-5.41%	149
> Tiện ích	+0.01%	-5.41%	149
▼ Tiêu dùng không thiết yếu	-1.18%	-5.76%	261
> Phân phối và bán lẻ hàng lâu bền	-1.48%	-11.18%	124
> Hàng tiêu dùng và trang trí	-0.45%	+10.71%	93
> Dịch vụ tiêu dùng	+0.46%	-5.38%	32
> Xe và linh kiện	-4.08%	-20.90%	12
▼ Viễn thông	-0.94%	-25.70%	48
> Viễn thông	-1.00%	-26.32%	22
> Truyền thông giải trí	+0.24%	-11.80%	26
▼ Công nghệ thông tin	-6.87%	-29.46%	14
> Phần mềm	-6.91%	-29.52%	7
> Phần cứng	+2.70%	-6.09%	5
> Bán dẫn	0%	-27.40%	2
▼ Năng lượng	-1.35%	-27.26%	21
▼ Chăm sóc sức khỏe	-0.60%	-6.12%	49
> Dược phẩm - sinh học	-0.76%	-6.12%	44
> Chăm sóc sức khỏe	+1.66%	-6.27%	5

Áp lực bán chốt lời gia tăng trước ngày đáo hạn phái sinh

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 17.49 (- 1.42%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Chăm sóc sức khỏe, dịch vụ tiêu dùng, bảo hiểm, truyền thông giải trí, dịch vụ chuyên biệt và thương mại, tiện ích...là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ như TNH, TTD, BBT, VNG, BVH, PVI, VNR, BMI, YEG, VEF, POW, NT2 ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) BVH tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá đang trong sóng 4 hồi phục đối kháng với kháng cự là 47 – 52;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 58%;

(ii) POW tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá đang trong sóng 4 hồi phục đối kháng với kháng cự là 12 – 12.5;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 51%;

(2) Phần mềm, xe và linh kiện, bất động sản, phân phối và bán lẻ hàng lâu bền, vận tải, thực phẩm đồ uống và thuốc lá, nguyên vật liệu, năng lượng, tư liệu sản xuất, dịch vụ tài chính, tổ chức tín dụng...là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu FPT, CMG, DRC, TMT, SRC, VIC, VHM, BCM, KBC, KDH, SIP, MWG, PLX, PNJ, FRT, DGW, OIL, MVN, HVN, VTP, PHP, GMD, MCH, MSN, VNM, SAB, VHC, KDC, HPG, HSG, GVR, DGC, MSR, DCM, DPM, PVC, PVB, BSR, VEA, PC1, CTD, CII, BCG, SSI, HCM, VIX, CTS, VBC, BID, CTG, TCB... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) FPT giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng- Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang hình thành sóng 5 giảm giá với mục tiêu 70 -90;
- ✓ EPS của FPT duy trì quanh khoảng 4,000 – 5,000 đ và thành thực mà nói trong bối cảnh hiện tại vùng định giá hợp lý có lẽ chỉ quanh vùng giá 75 – 80. Chúng tôi cho rằng giá cổ phiếu vẫn đang ở mức đắt và đây vẫn là một rủi ro của cổ phiếu;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 60%;

(ii) KBC giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;

- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá thiết lập mốc thấp mới – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Chúng tôi từ trước tới nay vẫn luôn cảnh báo chất lượng báo cáo tài chính của KBC thực sự không tốt. Mặc dù có quỹ đất KCN tương đối lớn và kế hoạch kinh doanh đặt ra tương đối cao và là cổ phiếu ưa thích gọi mua của hầu hết các công ty chứng khoán nhưng hầu như KBC đều lỡ kế hoạch kinh doanh và không bao giờ đạt hiệu suất như kỳ vọng gọi mua. Tất nhiên, trong bối cảnh ngắn hạn với tác động của thuế quan thì KBC chịu thêm rủi ro ngừng giải ngân FDI cho các thỏa thuận MOU mà doanh nghiệp đã ký khiến tốc độ rơi cổ phiếu mạnh hơn bình thường. Do vậy, NĐT vẫn nên thận trọng nếu có ý định dò đáy cổ phiếu này;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 58%;

(iii) VTP giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm- Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá đang trong sóng 3 giảm giá với mục tiêu 81;
- ✓ VTP là cổ phiếu được định giá quá cao so với mức lợi nhuận hiện tại. Thành thực mà nói ngành vận tải mà VTP đang hoạt động là ngành cạnh tranh khốc liệt, không có hào kinh tế đủ mạnh và biên lãi ròng rất mỏng. Do vậy, việc định giá cao có thể khiến rủi ro giảm giá của cổ phiếu gia tăng khi thị trường chuyển từ trạng thái hưng phấn thái quá sang bi quan;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 56%;

(iv) BID giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ BID đang trong quá trình vận động tìm sóng mới với khả năng tạo sóng zigzag đi ngang chuyển tiếp hoặc các mô hình hai hoặc nhiều đáy. Cơ bản đây không phải là giai đoạn tăng giá nhanh của cổ phiếu lúc này;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 50%;

(v) HSG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 5 giảm giá với mục tiêu từ 8- 11;
- ✓ Việc bị Mỹ áp thuế chống bán phá giá có thể khiến HSG rời bỏ thị trường Mỹ (Tuy nhiên tới tháng 8/2025 chính thức có hiệu lực và chúng tôi thấy các công ty tự tin cho rằng sẽ chứng minh được nguồn gốc xuất xứ và không bị áp mức thuế này. Về cơ bản chúng tôi thấy công ty đã chủ động giảm xuất khẩu vào thị trường Mỹ trong Q1/2025 và mức đóng góp doanh thu xuất khẩu chỉ còn khoảng 15%. Quá trình tái cấu trúc đang diễn ra;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 58%;

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: Thị trường đang đi tìm điểm thấp thứ 2 ?

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Black Candle”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá giảm khối lượng giao dịch giảm không phải là mô hình giảm giá có sự hỗ trợ của khối lượng – Tín hiệu không quá tiêu cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài bán ròng hơn 449 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: VHM, ACB, VCI, TCB, HVN, VIC, EIB, TPB, VIX, GEX... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: FPT, HAH, HCM, KBC, IDC, DGC, SAB, GMD, PVS, VCB... Khối ngoại vẫn chưa dừng đà bán ròng. Họ chỉ mua ròng lác đác 1-2 phiên với lượng mua nhỏ và sau đó lại tiếp tục bán ròng mặc dù cách bán ròng vẫn là tập trung theo mã đơn lẻ chứ không phải trên diện rộng của thị trường.

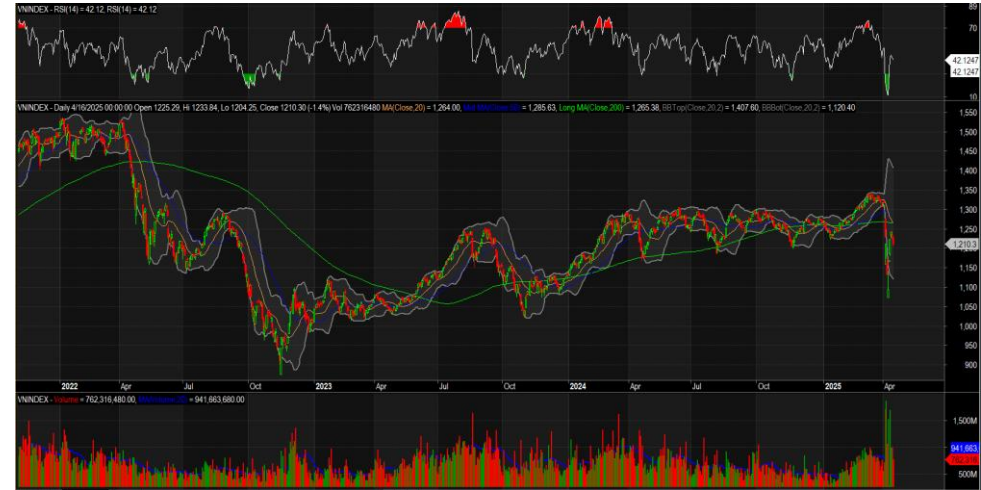
(ii) Thị trường có phiên thứ 2 điều chỉnh sau khi tiến về vùng kháng cự 1,250 – 1,270 điểm. Trên quan điểm của chúng tôi đây là điều hoàn toàn bình thường. Chúng tôi cho rằng với 180 điểm tăng từ đáy thị trường có thể phải điều chỉnh từ 60 – 90 điểm nghĩa là vùng hỗ trợ mạnh có thể là vùng giá 1,150 – 1,190 điểm. Quá trình này sẽ mất thời gian và nhiều cổ phiếu sẽ hình thành mô hình hai đáy hoặc ba đáy trước khi có thể ổn định và tăng giá trở lại.

(iii) Về cơ bản hôm nay không có nhóm ngành nào quá nổi bật bởi áp lực chốt lời đang gia tăng sau chuỗi tăng giá mạnh vừa qua.

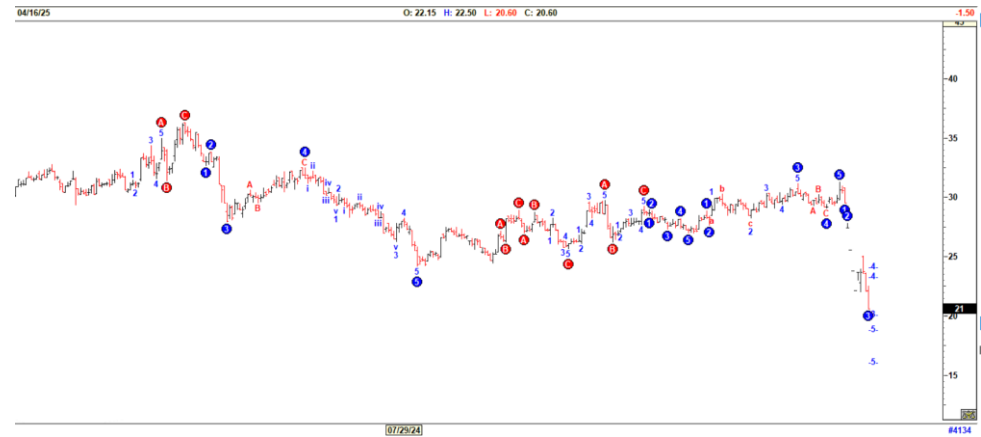
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 02 mã cho tín hiệu mua, 02 mã cho tín hiệu bán, 26 mã cho tín hiệu đi ngang. VHM, VRE... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 50% và 64.28% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch không rõ tăng hay giảm điểm với giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 5. Hỗ trợ là 1,180 điểm và kháng cự là 1,250 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ phiếu KBC – Cổ phiếu đang chịu áp lực giảm giá rất lớn



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	412.46	413.04	411.87	NO	416.03	420.79	424.36	429.12	407.7	404.13	399.37	395.8
HNXINDEX	209.83	210.05	209.62	NO	211.04	212.66	213.87	215.49	208.21	207	205.38	204.17
UPIINDEX	90.67	90.81	90.53	NO	91.14	91.9	92.37	93.13	89.91	89.44	88.68	88.21
VN30	1299.19	1302.16	1296.22	NO	1312.92	1332.6	1346.33	1366.01	1279.51	1265.78	1246.1	1232.37
VNINDEX	1216.13	1219.04	1213.22	NO	1228.01	1245.72	1257.6	1275.31	1198.42	1186.54	1168.83	1156.95
VNXALL	1999.09	2004.11	1994.06	NO	2016.56	2044.08	2061.55	2089.07	1971.57	1954.1	1926.58	1909.11
VN30F1M	1296.37	1299.55	1293.18	NO	1307.13	1324.27	1335.03	1352.17	1279.23	1268.47	1251.33	1240.57
VN30F1Q	1297.33	1301.5	1293.17	NO	1305.67	1322.33	1330.67	1347.33	1280.67	1272.33	1255.67	1247.33
VN30F2M	1294.9	1298.15	1291.65	NO	1305.6	1322.8	1333.5	1350.7	1277.7	1267	1249.8	1239.1
VN30F2Q	1304.6	1307.4	1301.8	NO	1313.4	1327.8	1336.6	1351	1290.2	1281.4	1267	1258.2
BCM	54.83	55.5	54.17	NO	56.17	58.83	60.17	62.83	52.17	50.83	48.17	46.83
BID	36.03	36.05	36.02	YES	36.37	36.73	37.07	37.43	35.67	35.33	34.97	34.63
ACB	24.38	24.42	24.34	NO	24.62	24.93	25.17	25.48	24.07	23.83	23.52	23.28
GVR	24	24.25	23.75	NO	24.5	25.5	26	27	23	22.5	21.5	21
FPT	110.57	111.9	109.23	NO	113.23	118.57	121.23	126.57	105.23	102.57	97.23	94.57
GAS	58	57.95	58.05	YES	58.9	59.7	60.6	61.4	57.2	56.3	55.5	54.6
CTG	37.5	37.65	37.35	NO	37.8	38.4	38.7	39.3	36.9	36.6	36	35.7
BVH	44.4	44.57	44.22	NO	45.25	46.45	47.3	48.5	43.2	42.35	41.15	40.3
HPG	25.52	25.52	25.51	YES	25.98	26.47	26.93	27.42	25.03	24.57	24.08	23.62
HDB	20.65	20.65	20.65	YES	20.85	21.05	21.25	21.45	20.45	20.25	20.05	19.85
LPB	32.92	33.05	32.78	NO	33.18	33.72	33.98	34.52	32.38	32.12	31.58	31.32
MBB	22.97	23	22.93	NO	23.18	23.47	23.68	23.97	22.68	22.47	22.18	21.97
MSN	57.2	57.6	56.8	NO	58	59.6	60.4	62	55.6	54.8	53.2	52.4
MWG	56.7	56.65	56.75	YES	57.8	58.8	59.9	60.9	55.7	54.6	53.6	52.5
PLX	33.37	33.55	33.18	NO	33.73	34.47	34.83	35.57	32.63	32.27	31.53	31.17
SAB	47.82	47.92	47.71	NO	48.28	48.97	49.43	50.12	47.13	46.67	45.98	45.52
SSB	18.52	18.42	18.61	NO	18.88	19.07	19.43	19.62	18.33	17.97	17.78	17.42
SHB	11.95	11.93	11.97	NO	12.15	12.3	12.5	12.65	11.8	11.6	11.45	11.25
SSI	23.2	23.3	23.1	NO	23.4	23.8	24	24.4	22.8	22.6	22.2	22
TCB	26	26.1	25.9	NO	26.25	26.7	26.95	27.4	25.55	25.3	24.85	24.6
STB	38.35	38.45	38.25	NO	38.65	39.15	39.45	39.95	37.85	37.55	37.05	36.75
TPB	12.9	12.88	12.93	NO	13.05	13.15	13.3	13.4	12.8	12.65	12.55	12.4
VCB	59.53	59.65	59.42	NO	60.07	60.83	61.37	62.13	58.77	58.23	57.47	56.93
VHM	56.47	56.45	56.48	YES	57.93	59.37	60.83	62.27	55.03	53.57	52.13	50.67
VIB	18.32	18.38	18.26	NO	18.43	18.67	18.78	19.02	18.08	17.97	17.73	17.62
VJC	84.7	84.35	85.05	NO	86.2	87	88.5	89.3	83.9	82.4	81.6	80.1
VIC	69.1	69.7	68.5	NO	70.8	73.7	75.4	78.3	66.2	64.5	61.6	59.9
VPB	16.83	16.85	16.82	YES	16.97	17.13	17.27	17.43	16.67	16.53	16.37	16.23
VNM	56.4	56.6	56.2	NO	56.8	57.6	58	58.8	55.6	55.2	54.4	54
VRE	20.55	20.63	20.48	NO	20.95	21.5	21.9	22.45	20	19.6	19.05	18.65

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
YEG	5,338,000	2,496,090	214	6.82
NTL	5,128,600	2,224,490	231	6.74
RYG	1,476,900	414,780	356	6.56
APP	1,427,900	142,370	1002.95	5.88
ACC	1,425,000	300,060	475	-0.35
MSH	937,900	328,950	285	3.08
BCE	755,700	323,350	233.71	-2.39
SHI	715,500	271,220	264	-0.34
FOX	603,700	177,440	340	3.68
HTI	409,500	117,740	347.8	3.07
TDP	324,700	160,940	202	1.91
AAT	207,100	78,500	264	-0.66
SVT	103,000	12,510	823	-2.81
ECO	100,000	48,940	204	0
PCF	89,000	23,620	376.8	13.21
RIC	70,900	8,600	824	13.64
DP3	56,100	27,700	203	-1.82
BLF	53,500	13,510	396	6.06
SBD	53,400	23,320	229	-5.8
UIC	44,900	22,230	201.98	-3.6
SKH	44,400	4,900	906	0.76
BSL	41,100	3,370	1,220	3
ICG	39,300	13,440	292	9.09
CTX	38,800	10,750	361	2.27
DSN	38,100	18,760	203.09	-1.47
QNP	30,900	10,410	297	-3.54
FUCVREIT	30,600	3,990	767	0
MLS	29,200	14,290	204	-8.24
TTG	26,600	2,100	1,267	-22.86
BIO	24,900	4,610	540	-14.49
VC9	23,200	10,850	214	-2.38
CHS	20,100	880	2,284	2.48
ABR	18,200	1,310	1,389	1.8
NSC	16,400	7,660	214	4.48
SBL	15,400	6,310	244	1.75
NST	15,000	3,610	416	0
VET	14,300	4,910	291	-8.72
SKV	14,200	4,940	287	8.28
TBC	12,900	3,760	343	0
TRA	12,700	5,680	224	-0.13

- Lưu ý: YEG, NTL...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
26-Mar	DPR	Mua	≤ 52	10% -20%	Giao dịch theo mô hình CANSLIM của William O'Neil
26-Mar	TV2	Mua	≤ 36.3	10% -20%	Quy hoạch điện VIII mở rộng có thể thúc đẩy tăng trưởng lợi nhuận của TV2
26-Mar	VOS	Mua	≤ 16.5	10% -20%	Việc bán tàu có thể thúc đẩy sóng đầu cơ ngắn hạn

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU MỚI**;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 15/04, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.891 VND/USD, tăng nhẹ 05 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được niêm yết ở mức 23.697 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 26.085 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.820 VND/USD, giảm nhẹ 09 đồng so với phiên 14/04. Tỷ giá trên thị trường tự do giữ nguyên ở cả hai chiều mua và bán ra, giao dịch tại 26.020 VND/USD và 26.130 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 15/04, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,02 đpt ở các kỳ hạn ON và 1M trong khi giữ nguyên ở các kỳ hạn 1W và 2W so với phiên trước đó, cụ thể: ON 4,08%; 1W 4,34%; 2W 4,48% và 1M 4,60%. Lãi suất chào bình quân LNH USD không thay đổi ở kỳ hạn ON trong khi giảm 0,01 – 0,03 đpt ở các kỳ hạn còn lại, giao dịch tại: ON 4,30%; 1W 4,38%; 2W 4,42%, 1M 4,48%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp biến động trái chiều, chốt phiên với mức: 3Y 2,17%; 5Y 2,39%; 7Y 2,73%; 10Y 3,04%; 15Y 3,20%.
- Nghị quyết thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng kỳ hạn 7 ngày, 10.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 14 ngày, 5.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 35 ngày và 3.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 91 ngày, lãi suất đều ở mức 4,0%. Tổng cộng có 14.519,18 tỷ đồng trúng thầu, trong đó 6.797,08 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 7 ngày, 5.993,85 tỷ đồng ở kỳ hạn 14 ngày, 1.728,25 tỷ đồng ở kỳ hạn 35 ngày; không có khối lượng trúng thầu ở kỳ hạn 91 ngày. Có 34.853,2 tỷ đồng đáo hạn. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Như vậy, NHNN hút ròng 20.334,02 tỷ đồng từ thị trường qua nghiệp vụ thị trường mở phiên hôm qua. Có 105.506,92 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố; không có tín phiếu lưu hành trên thị trường.

Cách thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).

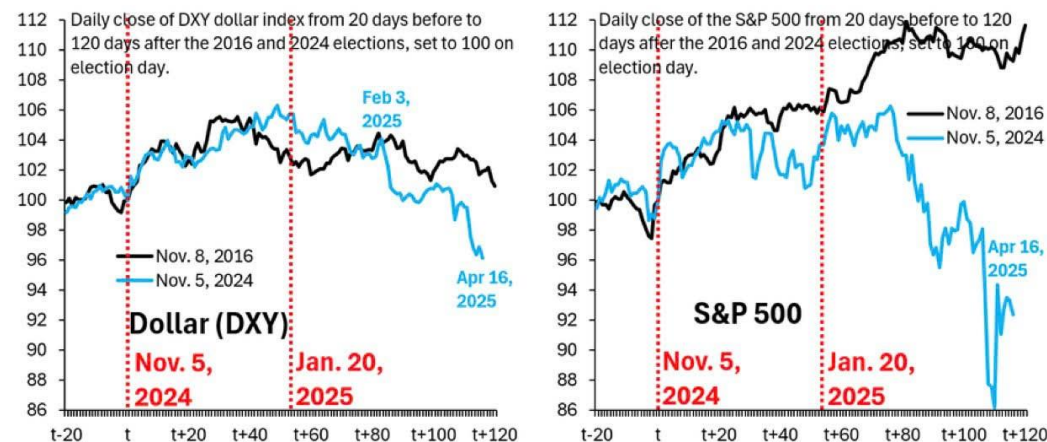
Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

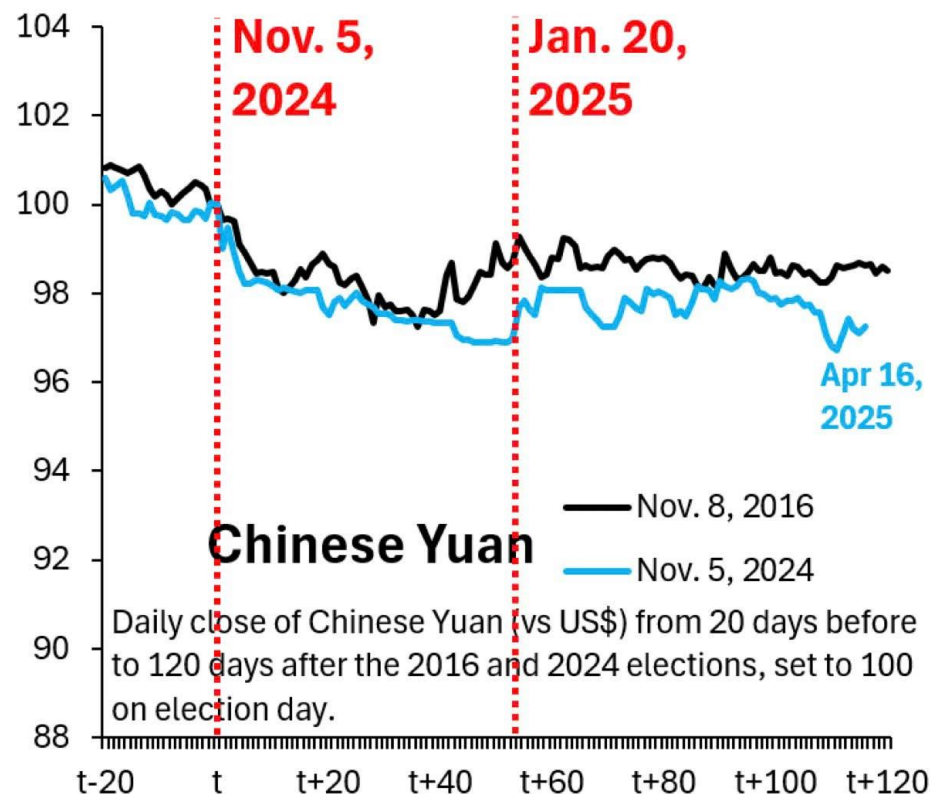
BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY



DXY di chuyển tương tự như năm 2016 nhưng S&P 500 thì không



Trung Quốc vẫn giữ ổn định nhân dân tệ thay vì phá giá



NFLX liệu có Break out thành công hay chỉ là Fake out ?



AMD vẫn trong mô hình sóng giảm giá cấu trúc – Tín hiệu tiêu cực (Đồ thị đảo ngược)



Tỷ phú Warren Buffett sẽ mua thêm cổ phiếu OXY ?



S&P 500 đang gặp kháng cự và sẽ điều chỉnh giảm ?



Kết luận: Dự báo các chỉ số chính sẽ giao dịch sẽ giảm điểm vào tối nay.

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

